

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SỨ HÀNG HOÁ TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI SỨ HÀNG HOÁ TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EMBASSY GLOBAL CARGO JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: EGC CO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110791026

3. Ngày thành lập: 22/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 2, Ngõ 8, Đường Tả Thanh Oai, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0398704970

Fax:

Email: quyetnh1990@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa	4610
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, Bán buôn các thực phẩm khác	4632
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi.	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim.	4663

12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hàng kim khí điện máy, lương thực, thực phẩm, nông lâm hải sản, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, hàng thủ công mỹ nghệ, gốm sứ, máy móc thiết bị hàng dệt da, may mặc, vải sợi, văn phòng phẩm	4669
13.	Bán buôn tổng hợp Loại trừ: Loại trừ nhà nước cấm	4690
14.	Vận tải hàng hóa đường sắt Loại trừ: Hóa lỏng khí để vận chuyển	4912
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
16.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Loại trừ: Hóa lỏng hàng hóa để vận chuyển.	5012
17.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Loại trừ: Hóa lỏng khí để vận chuyển	5022
18.	Vận tải hàng hóa hàng không Loại trừ: Hóa lỏng khí để vận chuyển	5120
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Loại trừ: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan	5210
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt Loại trừ: Bốc dỡ hàng hóa đường sắt; Hóa lỏng khí để vận chuyển.	5221
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương	5222
22.	Bốc xếp hàng hóa Loại trừ: Bốc xếp hàng hóa cảng hàng không; Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt	5224
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu; Dịch vụ logistics; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.	5229(Chính)
25.	Chuyển phát	5320
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường).	5510
27.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đầu tư khai thác các công trình phục vụ vận tải, các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp (không bao gồm kinh doanh bất động sản).	6619

28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
29.	Dịch vụ đóng gói	8292
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Trừ loại nhà nước cấm) (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299

6. **Vốn điều lệ:** 8.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 800.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HUY QUYẾT	1120-Ct12c KĐT Kim Văn Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	720.000	7.200.000.000	90,000	0300900091 15	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	720.000	7.200.000.000	90,000		

2	NGUYỄN HUY ĐỊNH	Thôn Hoàng Hòa, Xã Cẩm Điền, Huyện Cẩm Giăng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	5,000	0300690004 87
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	40.000	400.000.000	5,000	
3	HOÀNG THỊ YẾN	Thôn Hoàng Hòa, Xã Cẩm Điền, Huyện Cẩm Giăng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	5,000	0301660022 96
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	40.000	400.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HUY ĐỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/03/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030069000487

Ngày cấp: 20/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hoàng Hòa, Xã Cẩm Điền, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hoàng Hòa, Xã Cẩm Điền, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội